

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ Q  
TỈNH Q**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST  
Ngày 21/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Nhật Quang  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đàm Chí Thân  
Bà Vũ Thị Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Chung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021, đối với bị cáo:

**Dương Văn S**, sinh ngày 17/01/1980, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Thôn C1, xã C, thị xã Q, tỉnh Q; Chỗ ở: Thôn 2, xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn P và bà Nguyễn Thị C; Vợ: Hoàng Thị Phương T; có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Q xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã áp dụng tình tiết “Tái phạm”), ngày 09/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q; *Có mặt tại phiên tòa.*

**- Người chứng kiến:**

1. Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Xóm 6, xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt.*

2. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn 3, xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ ngày 28/6/2021 tại Thôn 2, xã L, thị xã Q, tỉnh Q, Công an xã L tiến hành kiểm tra, phát hiện ở túi quần phía trước bên phải mà Dương Văn S đang mặc có 03 (ba) đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Sơn khai nhận chất bột đó là ma túy, loại Heroin, Sơn mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 27/6/2021 tại khu vực Vườn hoa chéo, thị xã Q, tỉnh Q với giá 100.000đ. Mục đích Sơn mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Kết luận giám định số 1224/KLGĐ ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, kết luận: Các mẫu vật thu giữ của Dương Văn S đều là ma túy; Loại: Heroin; Tổng khối lượng là 0,169gam (không phẩy một sáu chín gam), hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,08gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Văn S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 79/CT-VKSQY ngày 10/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố Dương Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sơn từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/6/2021; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, tỏ ra ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn S thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 28/6/2021 như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/6/2021, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 1224/KLGD ngày 02/7/2021, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 06 giờ ngày 28/6/2021, tại Thôn 2, xã L, thị xã Q, tỉnh Q, Dương Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,169gam ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Dương Văn S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ khả năng nhận thức, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, mục đích để phục vụ cho việc sử dụng chất ma túy của bản thân. Bị cáo đã từng nhiều lần bị xét xử về các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy. Bị cáo đã tái phạm tại bản án trước, chưa được xóa án tích, nay lại cố ý phạm tội, nên cần xử lý nghiêm.

[4] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm, nhưng đã là tình tiết tăng nặng định khung, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể, nên không có cơ sở xử lý.

[6] Xét bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Dương Văn S 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/6/2021.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong số 1224/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q bên trong có mẫu vật hoàn toàn sau giám định.

*(Tình trạng, đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2021 giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q (CQ CSĐT);
- CQ THAHS CA thị xã Q;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- VKSND tỉnh Q;
- TAND tỉnh Q;
- Lưu VP, HS vụ án.

**Phạm Nhật Quang**